Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai
Email: ubndtinh@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 08.11.2017 09:17:47 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 169 /BC-UBND	*Gia Lai, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 10/2017 TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 11/2017

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC THÁNG 10 NĂM 2017:

I. Công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh:

Trong tháng 10/2017, đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ công tác trọng tâm như:

- Chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khóa XI. Tập trung hoàn thành việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch vốn đầu tư, dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; rà soát, tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020, kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2018 – 2020, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

- Đôn đốc việc thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Chỉ đạo quyết liệt các chương trình, kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, nhiệm vụ quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch trồng mới 7.000 ha rừng năm 2017 và xây dựng kế hoạch trồng rừng năm 2018. Triển khai các giải pháp tăng cường phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa lũ.

- Tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện hỗ trợ các nhà đầu tư tìm hiểu, khảo sát, thực hiện các dự án trên địa bàn. Triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển hợp tác xã, thúc đẩy phong trào khởi nghiệp, Chuẩn bị cho Hội nghị xúc tiến đầu tư giữa tỉnh Gia Lai với thành phố Hồ Chí Minh.

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt việc thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Đôn đốc các dự án khởi công mới năm 2018 khẩn trương hoàn thành các thủ tục. Yêu cầu triển khai kế hoạch đầu thầu qua mạng theo đúng lộ trình.

- Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025. Tập trung triển khai kế hoạch phát triển du lịch. Rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Ban hành các kế hoạch và đôn đôn đốc tập trung triển khai thực hiện các kết luận của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 và kết luận của Thanh tra Bộ Nội vụ.

- Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh tấn công, trấn áp các loại tội phạm; thực hiện chuyên án xử lý các băng nhóm có sử dụng vũ khí nóng, cướp giật tài sản với tính chất manh động. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông.

- Làm việc với các đoàn công tác của trung ương. Tham dự các Hội nghị, Hội nghị trực tuyến do Chính phủ và các bộ, ngành trung ương tổ chức. Các đồng chí lãnh

đạo UBND tỉnh tăng cường đi cơ sở, nắm tình hình, chỉ đạo giải quyết các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại một số địa phương, đơn vị.

- Tổ công tác của UBND tỉnh đã thực hiện việc kiểm tra tình hình thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh tại Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND huyện Chư Sê.

II. Về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, đối ngoại tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2017:

1. Về kinh tế:

1.1. Nông lâm nghiệp:

- Kết thúc sản xuất vụ mùa năm 2017, toàn tỉnh gieo trồng 215.143 ha cây trồng các loại, đạt 100,8% kế hoạch[1]. Đã thực hiện đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng 700,2 ha trên đất lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác, đạt 39,2% kế hoạch. Tái canh 2.849 ha cà phê, đạt 128,5% kế hoạch. Ứng dụng công nghệ tưới nước tiên tiến và tiết kiệm nước đối với cây trồng cạn cho gần 16.000 ha. Thời gian qua không xuất hiện sâu bệnh, dịch bệnh nguy hiểm trên cây trồng. Đã công bố hết dịch lở mồm long móng tại xã Ia Sao và Chư Băh– thị xã Ayun Pa.

- Các địa phương, đơn vị đã trồng được 5.542 ha rừng, đạt 79,2% kế hoạch, trong đó trồng rừng phòng hộ, đặc dụng 262,8 ha, trồng rừng sản xuất 4.138,8 ha, trồng rừng từ nguồn vốn dịch vụ môi trường rừng 141 ha, trồng cây phân tán 899,3 ha (có biểu chi tiết số 1 kèm theo).

- 10 tháng đầu năm phát hiện 693 vụ vi phạm quy định về quản lý bảo vệ rừng (giảm 129 vụ so với cùng kỳ); có 18,14 ha rừng bị thiệt hại, giảm 21,8 ha so với cùng kỳ. Đã xử lý 688 vụ (có 35 vụ năm 2016 chuyển sang), trong đó xử lý hình sự 22 vụ; tịch thu 1.305,8 m^3 gỗ các loại, thu nộp ngân sách gần 12,4 tỷ đồng.

- Về chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Điều chỉnh, bổ sung Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh giai đoạn 2017 – 2020. Thành lập đoàn thẩm định kết quả kiểm tra xây dựng nông thôn mới đối với các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2017. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm C, quy mô nhỏ thuộc nguồn kinh phí khen thưởng cho các địa phương có thành tích tiêu biểu trong phong trào xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 – 2015. Theo tiêu chí mới, đạt 19 tiêu chí: Có 30 xã, đạt từ 15-18 tiêu chí: 16 xã, đạt từ 10-14 tiêu chí: 35 xã, đạt từ 5-9 tiêu chí: 101 xã, đạt dưới 5 tiêu chí: 02 xã (xã Kim Tân và xã Lơ Ku đạt 4 tiêu chí).

1.2. Công nghiệp: Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IPP) 10 tháng tăng 18,18% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) tháng 10 ước thực hiện 1.604 tỷ đồng, tính chung 10 tháng thực hiện 14.465 tỷ đồng, bằng 80% kế hoạch, tăng 13,2% so với cùng kỳ. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng thực hiện 189 tỷ đồng, đạt 78,75% kế hoạch, tăng 7% so với cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo thực hiện 9.000 tỷ đồng, đạt 79,2% kế hoạch, tăng 0,72%[2]; công nghiệp sản xuất và phân phối

---

[1]Trong đó: Lúa nước 40.119 ha, đạt 100,2%; lúa rẫy 9.330 ha, đạt 100,3%; ngô 48.009 ha, đạt 98,5%; đậu các loại 16.321 ha, đạt 100,5%; lạc 1.562 ha, đạt 103,6%; sắn 58.584 ha, đạt 100,4%; lang 1.377 ha, đạt 96,3%; mía 735 ha, đạt 272,2%; cà phê 2.858 ha, đạt 146,4%, (trong đó tái canh 2.836 ha); cao su tái canh 2.135 ha, đạt 106,8%; tiêu 849 ha (trong đó tái canh 167 ha); mè 2.320 ha, đạt 82,9%; rau, dưa các loại 16.539 ha, đạt 104,5%; cây hàng năm khác 6.144 ha, đạt 86,4%; cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâu năm khác 7.200 ha, đạt 100%.

[2] Trong đó đường tinh chế tăng 27,9% so với cùng kỳ, chế biến tinh bột sắn tăng 18%, chế biến chè các loại tăng 17,75%, chế biến sữa tăng 80%, chế biến đá granit tăng 8,2%, phân vi sinh tăng 42,6%, sản phẩm MDF tăng 42,57%...

điện 5.224,6 tỷ đồng, đạt 81,4% kế hoạch, tăng 44%; công nghiệp cung cấp nước, thu gom và xử lý rác thải 61 tỷ đồng, đạt 80,26% kế hoạch, tăng 36,3%.

1.3. Đầu tư - Xây dựng:

- Tổng các nguồn vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2017 trên địa bàn tỉnh (bao gồm các dự án đơn vị trung ương thực hiện và các nguồn vốn khác: Tăng thu, kết dư, tiền sử dụng đất,...của cấp huyện, xã) đã giao là 3.110 tỷ đồng. Đến ngày 27/10 đã giải ngân 1.723 tỷ đồng, đạt 55% kế hoạch (trong đó các dự án trung ương quản lý đạt 47% kế hoạch, dự án do địa phương quản lý đạt 58% kế hoạch). Trong số 63 công trình khởi công mới năm 2017, hiện còn 01 dự án đang điều chỉnh chủ trương đầu tư (dự án sữa chữa, cải tạo, mở rộng trụ sở Tỉnh ủy).

- Tập trung triển khai các quy định về quản lý quy hoạch, xây dựng. Đôn đốc các ngành, địa phương khẩn trương hoàn thành các quy hoạch ngành, địa phương. Trong tháng, UBND tỉnh đã trình trung ương xem xét phê duyệt quy hoạch điện lực tỉnh giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2035 (hợp phần I).

1.4. Thương mại - xuất nhập khẩu:

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá, dịch vụ tháng 10 ước đạt 4.439 tỷ đồng, tăng 3,33% so với tháng cùng kỳ năm trước; tính chung 10 tháng ước đạt 42.692,6 tỷ đồng, đạt 83,2% kế hoạch, tăng 14,94% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 10 ước đạt 30,75 triệu USD; tính chung 10 tháng đạt 368 triệu USD, bằng 81,8% kế hoạch, tăng 26,94% so với cùng kỳ[3].

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 10 ước đạt 6,55 triệu USD, tính chung 10 tháng ước đạt 114,2 triệu USD, bằng 95% kế hoạch, giảm 17,5% so với cùng kỳ.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường: Trong tháng, các lực lượng chức năng đã tập trung đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; kiểm tra, kiểm soát thị trường, nhất là đối với những hàng hóa, dịch vụ đáp ứng nhu cầu thiết yếu. Phát hiện 203 vụ vi phạm, xử lý, thu nộp ngân sách hơn 435 triệu đồng.

1.5. Tài chính - Ngân hàng:

a) Tài chính:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 10/2017 ước đạt 347 tỷ đồng, tính chung 10 tháng đạt 3.571,7 tỷ đồng, đạt 106,4% dự toán Trung ương giao, đạt 98,8% dự toán HĐND giao, tăng 20,4% so với cùng kỳ. Trong đó các khoản thu cân đối do ngành thuế quản lý thu 3.265,8 tỷ đồng (bao gồm thu xổ số kiến thiết) đạt 97,8% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 20,8% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 169,6%, gấp 2,36 lần so với cùng kỳ; các khoản thu quản lý qua ngân sách đạt 30,6%, bằng 40,1% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương tháng 10 ước đạt 696,4 tỷ đồng, tính chung 10 tháng đạt 7.497,8 tỷ đồng, bằng 77,8% dự toán trung ương giao, bằng 75,5% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 10,6% so với cùng kỳ (có biểu số 2 kèm theo)

b) Ngân hàng: Ngành ngân hàng chấp hành nghiêm túc các mức lãi suất huy động, cho vay tối đa theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến cuối tháng 10/2017 ước đạt 32.700 tỷ đồng, tăng 1,7% so với tháng trước, tăng 12,6% so với cuối năm 2016. Tổng dư nợ cho vay 74.600 tỷ

---

[3] Ước thực hiện các mặt hàng xuất khẩu: Cà phê xuất 146.439 tấn, kim ngạch 293 triệu USD, tăng 55,53% về lượng, tăng 76% về giá trị; mủ cao su 1.918 tấn, kim ngạch 4,17 triệu USD, giảm 73,15% về lượng, giảm 54,8% về giá trị; sắn lát 69.600 tấn, kim ngạch 13,11 triệu USD, giảm 11,59% về lượng, giảm 14,12% về giá trị; tiêu hạt 4.311 tấn, kim ngạch 25,65 triệu USD, tăng 26,32 % về lượng, giảm 9,4% về giá trị; sản phẩm gỗ 5,58 triệu USD; hàng khác 26,53 triệu USD.

đồng, tăng 0,8% so với tháng trước, tăng 11,8% so với cuối năm 2016. Tỷ lệ nợ xấu hiện chiếm 0,56% tổng dư nợ, tăng 0,09% so với cuối năm 2016.

1.6. Giao thông vận tải: Ban hành quy định về quản lý, vận hành. khai thác cầu, đường giao thông nông thôn, tổ chức giao thông trên các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị sơ kết phong trào thi đua xây dựng "Doanh nghiệp vận tải an toàn" và "Lái xe an toàn" năm 2016 – 2017. Tập trung xử lý hiện tượng xe khách không vào bến xe, xe chạy vòng vo đón trả khách không đúng nơi quy định. Tăng cường quản lý phương tiện thủy nội địa trong mùa mưa bão và công tác kiểm tra thiết bị giám sát hành trình đối với phương tiện vận tải. Thực hiện đúng kế hoạch công tác quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý chất lượng công trình. Doanh thu vận tải 10 tháng đầu năm ước đạt 3.697 tỷ đồng, đạt 79,6% kế hoạch, tăng 20,13% so với cùng kỳ.

UBND tỉnh đã phân bổ 37.673 triệu đồng kinh phí từ Quỹ bảo trì đường bộ trung ương bổ sung để cấp cho các đơn vị, địa phương thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ.

1.7. Tài nguyên và môi trường: Tập trung hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 – 2020); dự kiến chỉ tiêu sử dụng đất của các địa phương đến năm 2020. Trong tháng đã giao đất cho 02 tổ chức với diện tích 7,03 ha, cho 04 tổ chức thuê đất với diện tích 0,29 ha. Cấp 03 giấy phép khai thác mỏ đá khoáng sản, 01 giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất. Phối hợp triển khai kế hoạch thanh tra của Tổng cục Đất đai – Bộ Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, kêu gọi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp:

2.1. Trong tháng đã cấp đăng ký thành lập mới cho 49 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 3.511 tỷ đồng. Xử lý giải thể 08 doanh nghiệp. Có 13 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động. Lũy kế 10 tháng đầu năm cấp đăng ký thành lập mới cho 508 doanh nghiệp (đạt 82% kế hoạch) với tổng vốn đăng ký 2.687 tỷ đồng (số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng 31,14% so với cùng kỳ, vốn đăng ký tăng 31,13%). Có 61 doanh nghiệp giải thể (giảm 7,57%); 95 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động (tăng 1,3%). Toàn tỉnh hiện có 3.964 doanh nghiệp đã đăng ký, trong đó có trên 3.500 doanh nghiệp đang hoạt động, sử dụng trên 71.000 lao động.

Các hoạt động chào mừng Ngày doanh nhân Việt Nam 13/10 diễn ra sôi nổi, thiết thực. Hiện có 14 địa phương đã thành lập chi hội doanh nghiệp thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh (thành phố Pleiku sinh hoạt ghép với Hiệp hội), còn 03 địa phương đang xúc tiến việc thành lập (Đak Pơ, Kông Chro, Krông Pa).

2.2. Tập trung triển khai kế hoạch chuẩn bị cho Hội nghị xúc tiến đầu tư giữa thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Gia Lai. Đôn đốc các ngành, địa phương chủ động phối hợp để xây dựng các chương trình triển khai kế hoạch hợp tác với thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2021, với yêu cầu đến cuối năm 2017 phải hình thành được những sản phẩm, chương trình hợp tác cụ thể.

2.3. Tiếp tục hoàn thành các thủ tục để triển khai các dự án đã ký kết tại Hội nghị xúc tiến đầu tư vào tỉnh năm 2016 và Hội nghị xúc tiến đầu tư khu vực Tây Nguyên năm 2017. Đối với 12 dự án đã được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, hiện 03 dự án đã đưa vào hoạt động (khu thực nghiệm bò thịt, bò sữa; nâng công suất nhà máy đường An Khê; nhà máy điện sinh khối An Khê); 04 dự án đã khởi công (nhà máy nước An Khê; nhà máy nước Chư Sê; nhà máy chế biến dược liệu, thực phẩm; khu điều trị chất

lượng cao); 05 dự án còn lại cũng như 25 dự án đã ký cam kết đầu tư, hoặc các nhà đầu tư đăng ký hiện đang khẩn trương triển khai việc khảo sát, lập dự án. Tuy nhiên vướng mắc lớn nhất vẫn là công tác giải phóng mặt bằng và năng lực của một số chủ đầu tư.

2.4. Trong tháng có 15 hợp tác xã thành lập mới và 01 hợp tác xã đăng ký lại hoạt động (theo Luật Hợp tác xã 2012), tính chung 10 tháng đầu năm có 40 hợp tác xã thành lập mới. Toàn tỉnh hiện có 121 hợp tác xã hoạt động (gồm 78 HTX nông nghiệp, 19 HTX vận tải, 08 HTX công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, 06 HTX xây dựng, 04 HTX thương mại và 06 quỹ tín dụng nhân dân) với 15.612 thành viên, giải quyết việc làm cho 1.689 lao động. Hiện trên địa bàn tỉnh còn 29 hợp tác xã ngưng hoạt động.

2.5. Tập trung tháo gỡ vướng mắc để thực hiện cổ phần hóa đối với Công ty TNHH MTV Chè Biển Hồ và Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai. Công ty CP Công trình đô thị tỉnh đang triển khai các thủ tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Về văn hoá – xã hội:

3.1. Giáo dục- Đào tạo: Tập trung thực hiện kế hoạch năm học mới 2017 – 2018. Trong tháng ngành giáo dục đào tạo tiếp tục chỉ đạo các trường học duy trì nề nếp, nâng cao chất lượng dạy, học. . Kiểm tra hoạt động chuyên môn đầu năm học và thanh tra các khoản thu, chi tại một số cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo. Phát động các phong trào thi đua: "Duy trì sĩ số học sinh năm học 2017-2018", "Nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2018" và phòng trào thi đua xây dựng trường học "Xanh – sạch – đẹp – an toàn" năm học 2017 – 2018.

3.2. Y tế: Trong tháng tiếp tục triển khai mạnh mẽ các biện pháp phòng chống dịch, nhất là công tác phòng chống sốt xuất huyết (tính chung 10 tháng có 2.243 ca, không có tử vong, giảm hơn 5 lần so với cùng kỳ; đến ngày 31/10 còn 61 ca đang điều trị tại các bệnh viện). Đã ghi nhận trường hợp mắc bệnh do virus Zika đầu tiên (bệnh nhân là thai phụ tháng thứ 9, hiện đã được điều trị ổn định). Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như: Bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm não virus, Cúm A, MERS-CoV không có trường hợp mắc/chết.

Tập trung công tác đảm bảo an toàn thực phẩm nhân dịp Tết Trung thu 2017. Đã kiểm tra 30 cơ sở, đình chỉ hoạt động 01 cơ sở, xử phạt hành chính 10 cơ sở với số tiền 39,5 triệu đồng. Trong tháng có một vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại Trường THCS Dân tộc nội trú huyện Phú Thiện (vào ngày 05/10/2017, thực phẩm dùng là bánh gạo One One, bánh bông lan Solo và thạch rau câu đã hết hạn sử dụng) với 05 người mắc, không có tử vong, hiện đã được điều trị ổn định.

3.3. Văn hoá - Thể thao – Du lịch:

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh giai đoạn 2017 – 2020. Trong tháng đã tập trung rà soát hạ tầng phục vụ du lịch tại các địa phương; chuẩn bị tổ chức Hội nghị xúc tiến du lịch tại tỉnh, chuẩn bị tổ chức Lễ hội hoa dã quỳ - núi lửa Chư Đang Ya (huyện Chư Păh); xây dựng sản phẩm du lịch tại các điểm du lịch huyện Ia Grai, huyện Chư Păh, các điểm du lịch phía Nam tỉnh kết nối Gia Lai - Phú Yên, tuyến du lịch khai thác các điểm Chư Sê - Phú Thiện -Ayun Pa; kế hoạch quản lý, khai thác du lịch, danh lam thắng cảnh tại khu vực Đồi vọng cảnh Biển Hồ, …

Hoạt động du lịch thời gian qua có bước tăng trưởng. Trong tháng 10 có 08 đơn vị lữ hành ngoài tỉnh tổ chức tour đến tỉnh. Tính chung 10 thán tổng lượt khách đến tỉnh ước đạt 397.250 lượt, tăng 18% so với cùng kỳ (trong đó khách quốc tế 5.350 lượt, giảm 5%, khách nội địa 391.900 lượt, tăng 18%); doanh thu du lịch ước đạt 178,5 tỷ đồng, tăng 10%; nộp ngân sách 17,7 tỷ đồng, tăng 10%.

- Tiếp tục hoàn chỉnh Kế hoạch tổ chức Festival cồng chiêng tỉnh Gia Lai năm 2018; rà soát để xem xét việc xếp hạng di tích cấp tỉnh "Địa điểm đón thư Bác Hồ gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam tại Pleiku năm 1946'', di tích Di tích khảo cổ Gò Đá và di tích khảo cổ Rộc Tưng tại thị xã An Khê. Phối hợp tổ chức đêm nhạc "Gia Lai – ngày trở về" của nhạc sỹ Phú Quang.

Hiện đã có 100% số xã, phường, thị trấn và 3 huyện hoàn thành việc tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp cơ sở năm 2017, tiến tới Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh năm 2018.

3.4. Thông tin - truyền thông:

- Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính; ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống quản lý giao việc và tiếp tục hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Ban hành Quy chế (sửa đổi, bổ sung) hoạt động của Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh. Chuyển giao chứng thư số có mã số thuế cho các đơn vị và hoàn thành 09 lớp bồi dưỡng về công nghệ thông tin năm 2017 cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Các cơ quan báo chí địa phương, báo chí thường trú bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh, phản ánh các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và các hoạt động nổi bật. Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung thông tin phản ánh về tỉnh trên báo chí, trên mạng xã hội không chính xác, gây hiểu nhầm trong dư luận, cần được nghiêm túc xử lý, chấn chỉnh.

3.5. Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Trong tháng đã tư vấn việc làm, học nghề và xuất khẩu lao động cho 121 lượt người; có 118 lượt người được kết nối việc làm trong nước, 03 người đăng ký xuất khẩu lao động tại thị trường Malaysia. Tại phiên giao dịch việc làm định kỳ tháng 10 có 88 lượt người lao động tham gia.

- Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-TU của Tỉnh ủy về giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017 – 2020 và định hướng đến năm 2025. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững với mục tiêu phấn đấu giảm trên 3% số hộ nghèo vào cuối năm 2017.

- Tiếp tục thực hiện chu đáo các chính sách đối với người có công, đối tượng chính sách. Triển khai các hoạt động đẩy mạnh phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" đi vào chiều sâu, hiệu quả và thiết thực.

- 10 tháng đầu năm đã chi trả bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp 1.667,5 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ. Thu bảo hiểm các loại trên 1.545,4 tỷ đồng, tăng 9,3%. Số người tham gia bảo hiểm y tế hiện chiếm 87,56% dân số của tỉnh. Số nợ bảo hiểm các loại hiện trên 193,5 tỷ đồng.

3.6. Khoa học và Công nghệ: Tiếp tục xây dựng chương trình phát triển tài sản trí tuệ - hỗ trợ phát triển một số thương hiệu, nhãn hiệu chủ lực của tỉnh. Triển khai nhiệm vụ khoa học về "Hoạch định cơ chế, chính sách phát triển ngành cao su của tỉnh". Xây dựng danh mục nhiệm vụ dự kiến triển khai từ năm 2018. Cấp 01 giấy phép tiến hành công việc bức xạ; tiếp tục xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp tỉnh. Kiểm định và hiệu chuẩn 194 phương tiện đo các loại. Phân tích 90 mẫu sản phẩm, với 766 chỉ tiêu.

3.7. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- Các địa phương tạp trung triển khai Đề án "Tăng cường vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số", tuyên truyền tác hại của tình trạng tảo hôn và hôn

nhân cận huyết thống. Các chính sách dân tộc như Chương trình 135, chính sách trợ giá trợ cước thực hiện đúng tiến độ; 10 tháng đầu năm đã thực hiện cấp không thu tiền 2.800 tấn muối Iốt, đạt 100,25% kế hoạch; cấp 2.000 con bò giống, đạt 100% kế hoạch.

- Hoạt động của các tôn giáo cơ bản tuân thủ pháp luật, tuy nhiên tình trạng cơi nới, xây dựng cơ sở thờ tự trái phép vẫn diễn ra ở một số địa phương.

3.8. Công tác phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tổ chức phát động tháng cao điểm "vì người nghèo" (17/10/2017 – 18/11/2017). Sự phối hợp công tác giữa UBND tỉnh với Mặt trận và các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục được đẩy mạnh, đặc biệt là trong các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tạo sự đồng thuận và vận động quần chúng tham gia các hoạt động phong trào tại địa phương, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội ở khu dân cư, triển khai tích cực cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Thực hiện có hiệu quả các nội dung giám sát và phản biện xã hội.

4. Lĩnh vực nội chính:

4.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, quốc phòng, quân sự địa phương:

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn cơ bản ổn định. Chủ quyền, lãnh thổ biên giới trên địa bàn tỉnh được giữ vững, bảo đảm an toàn đường biên, cột mốc, các dấu hiệu đường biên giới. Các lực lượng chức năng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác, bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, quản lý tạm trú; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên quan

Tổ chức lễ xuất quân thực hiện nhiệm vụ quy tập hài cốt quân tình nguyện Việt Nanm hy sinh qua các thời kỳ tại Campuchia mùa khô 2017 - 2018. Thực hiện đăng ký quân nhân dự bị, sắp xếp biên chế đạt 100% các đầu mối đơn vị quân dự bị động viên, tổng số dân quân tự vệ hiện đạt 1,65% so với dân số.

4.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội:

a) Phạm pháp hình sự: Trong tháng phạm pháp hình sự xảy ra 80 vụ, làm chết 01 người, bị thương 09 người, thiệt hại về tài sản khoảng 900 triệu đồng. Tính chung 10 tháng đã xảy ra 777 vụ phạm pháp hình sự, làm chết 31 người, bị thương 186 người, tổng thiệt hại về tài sản khoảng gần 20 tỷ đồng (So với cùng kỳ, tăng 11,6% về số vụ, 0,68% số người chết, 14,1% số người bị thương). Việc các đối tượng sử dụng ma túy trong các nhà trọ, quán internet, karaoke vẫn tiếm ẩn phức tạp, khó kiểm soát.

Đã mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp, truy nã tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội theo các chuyên đề, tuyến, địa bàn trọng điểm, triệt phá các tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội.

b) Tai nạn giao thông:

- Tháng 10/2017 (tính từ 16/9 đến 15/10/2017) xảy ra 41 vụ tai nạn giao thông, làm 21 người chết, 43 người bị thương. Tính chung 10 tháng đầu năm xảy ra 340 vụ tai nạn giao thông (giảm 19 vụ so với cùng kỳ (giảm 5,29%)), làm 196 người chết (tăng 5 người (tăng 2,62%)), 414 người bị thương (giảm 18 người (giảm 4,17%)). Có 08 địa phương có số người chết giảm (Chư Pưh, Đak Pơ, Ia Grai, Ayun Pa, Đức Cơ, KBang, Phú Thiện, Kông Chro); huyện Chư Păh không tăng, giảm số người chết (nhưng tăng 8 vụ, tăng 15 người bị thương); 08 địa phương có số người chết tăng (Chư Sê, Mang Yang, Chư Prông, Ia Pa, An Khê, Đak Đoa, Krông Pa, Pleku) (có phụ lục 3 kèm theo).

c) Tai, tệ nạn khác: Tự tử xảy ra 10 vụ, làm chết 10 người. Đuối nước 01 vụ,

làm chết 01 người (tại Đức Cơ).

4.3. Công tác nội vụ: Thực hiện các kết luận của Thanh tra Bộ Nội vụ về quản lý biên chế, tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước. Triển khai kế hoạch tuyển dụng công chức các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2017; rà soát, xem xét phân bổ biên chế dự phòng của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn về công tác tổ chức, bộ máy, biên chế và sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý nhà nước về chính quyền địa phương, công tác cán bộ, chính sách đối với cán bộ, công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, nâng lương, kỷ luật...

4.4. Công tác tư pháp: Ban hành danh mục chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh (thực hiện Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước). Trong tháng đã thẩm định, góp ý 41 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Phối hợp xác minh 254 hồ sơ, cấp 214 phiếu lý lịch tư pháp. Trợ giúp pháp lý 54 vụ việc. Các tổ chức hành nghề công chứng đã công chứng trên 6.300 việc.

4.5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

Trong tháng các ngành, các cấp đã tiếp 158 công dân. Tiếp nhận 09 đơn (08 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo); có 12 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết (trong đó tháng 9 chuyển sang 03 vụ); đã xác minh, giải quyết xong 01 vụ tố cáo.

- Triển khai 25 cuộc thanh tra theo kế hoạch về công tác quản lý, sử dụng ngân sách và quản lý, sử dụng đất tại 28 đơn vị; đã kết thúc 06 cuộc, phát hiện 04 đơn vị có sai phạm, kiến nghị thu hồi hơn 1,23 tỷ đồng. Ngoài ra, đã triển khai 10 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 16 đơn vị, xử phạt hành chính 47 tổ chức, cá nhân với số tiền 310,5 triệu đồng.

4.6. Ngoại vụ: Tiếp tục tăng cường kết nối với các tổ chức ngoại giao, tổ chức quốc tế và mời gọi một số doanh nghiệp nước ngoài đến tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư tại tỉnh. Trong tháng có 08 đoàn với 23 khách nước ngoài đến tỉnh; UBND tỉnh cử 02 cán bộ, công chức đi công tác tại Campuchia và Singapore.

B. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 11/2017:

Trong 02 tháng còn lại của năm 2017, yêu cầu các ngành, các địa phương, đơn vị tập trung thực hiện các công việc sau:

I/ Công tác chỉ đạo, điều hành:

1. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương rà soát, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng (dự ước) cả năm 2017; tập trung khắc phục các tồn tại, yếu kém, phát huy các yếu tố thuận lợi, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch năm 2017. Đồng thời xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, chương trình làm việc năm 2018 của UBND tỉnh theo đúng chỉ đạo tại công văn số 4075/UBND-TH ngày 23/10/2017 của UBND tỉnh.

2. Chuẩn bị tốt các nội dung trình tại kỳ họp thứ Năm, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI (dự kiến tổ chức từ ngày 05-08/12/2017)[4]. Triển khai đúng thời gian quy định, đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ do trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao.

---

[4] Đã được UBND tỉnh chỉ đạo cụ thể tại công văn số 4108/UBND-TH ngày 26/10/2017 về việc hoàn chỉnh các tờ trình báo cáo trình kỳ họp thứ Năm - HĐND khóa XI

3. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND tỉnh. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các đồng chí Thành viên UBND tỉnh. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ngành, đơn vị, chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động bám sát công việc, nhiệm vụ được phân công; tăng cường đi cơ sở, kịp thời nắm bắt tình hình và giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân.

4. Tổ công tác của UBND tỉnh triển khai kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh việc nợ đọng nhiệm vụ được phân công, đề xuất hướng xử lý các vướng mắc.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tiếp tục tăng cường vận động nhân dân, hội viên tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, tuyên truyền giáo dục quần chúng nâng cao cảnh giác cách mạng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để người dân hiểu, tạo sự đồng thuận cao, tạo khí thế thi đua yêu nước và đoàn kết trong quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh.

II/ Lĩnh vực kinh tế:

1. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương:

- Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch lớn của ngành như: Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, xây dựng cánh đồng lớn, áp dụng công nghệ tưới tiên tiến và tưới tiết kiệm nước,... Thực hiện các giải pháp cung ứng giống cây trồng, vật nuôi đảm bảo chất lượng, phục vụ cho nhu cầu sản xuất của người dân. Chủ động phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; tổ chức thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với hành vi tiêm thuốc an thần vào heo trước khi giết mổ.

- Phấn đấu tối đa để hoàn thành chỉ tiêu trồng rừng năm 2017. Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng kế hoạch trồng rừng năm 2018 ngay trước 10/11/2017 để có thể triển khai ngay khi được phê duyệt quy hoạch 3 loại rừng.

- Rà soát cụ thể các diện tích đất trồng cao su thuộc dự án chuyển rừng nghèo sang trồng cao su nhưng cây bị chết, kém phát triển,... Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình xin chủ trương của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực, triển khai các giải pháp then chốt, đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm (nhất là hồ tiêu, cà phê, mía,...) theo chuỗi giá trị gắn với phát triển mô hình hợp tác xã. Vận dụng, triển khai phù hợp với tình hình thực tế các mô hình: "khu dân cư kiểu mẫu", "vườn mẫu", "mỗi xã một sản phẩm". Phối hợp triển khai tốt kế hoạch quân đội tham gia xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu 22 xã đã đăng ký sẽ đạt chuẩn và thành phố Pleiku hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm 2017.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành, địa phương giải quyết ngay các vướng mắc trong quy trình xử lý hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý tài nguyên, môi trường, nhất là tại các khu vực, địa bàn trọng điểm (khu công nghiệp Trà Đa, các cụm công nghiệp, lưu vực sông Ba,...). Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà nước và phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.

4. Ngành Công Thương tập trung khai thác có hiệu quả công suất các nhà máy hiện có; đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy. Tiếp tục thực hiện đồng

bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án. Triển khai các giải pháp phát triển các khu, cụm công nghiệp, Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh. Chủ động làm việc với Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc bố trí vốn thực hiện dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia giai đoạn 2015 – 2020.

- Giao Sở Công thương chủ trì, rà soát lại tất cả các dự án điện mặt trời đã cho chủ trương khảo sát; đối chiếu với dự kiến quy hoạch phát triển điện lực của tỉnh để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa. Xây dựng kế hoạch dự trữ hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán mậu Tuất 2018. Hoàn thành kế hoạch hình thành, phát triển chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng, tiêu thụ thực phẩm sạch trên địa bàn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

5. Các ngành, địa phương, các chủ đầu tư tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 và chỉ đạo của UBND tỉnh về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đẩy nhanh đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương phê duyệt quyết toán, giải ngân hết số vốn cho nhà thầu theo nội dung hợp đồng. Thực hiện đúng quy định về bảo đảm an toàn trong xây dựng, an toàn giao thông khi thi công công trìnnh; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nếu xảy ra tai nạn, thiệt hại về tài sản theo đúng chỉ đạo của Phó Thủ tương thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Công văn số 10720/VPCP-V.I ngày 10/10/2017.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các dự án trọng điểm, dự án gặp vướng mắc như: Cổng Quốc môn, đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh Pleiku, Kè lâm viên Biển Hồ, Khu di tích lịch sử cách mạng của tỉnh tại xã Krong…

- Sở Xây dựng tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng, công tác thanh, kiểm tra chất lượng xây dựng các công trình.

- Đối với các dự án khởi công mới năm 2018 phải hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, dự toán, thiết kế ngay trong tháng 11/2017 để khởi công, thực hiện ngay từ đầu tháng 01/2018.

6. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 19/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách năm 2017. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nhằm khai thác nguồn thu, xử lý nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu phấn đấu thu ngân sách năm 2017. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động tài chính – ngân sách nhà nước, bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo dự toán được giao.

Đẩy mạnh việc triển khai Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chỉ đạo các ngân hàng thương mại tăng cường tuyên truyền, triển khai thực hiện chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, cho vay hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân, các chính sách ưu đãi về tái canh cây cà phê, tưới tiết kiệm nước. Triển khai các hình thức huy động vốn đa dạng nhằm thu hút nguồn tiền nhàn rỗi trong nhân dân. Đảm bảo tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng, giảm thiểu nợ xấu.

III. Lĩnh vực cải cách hành chính, kêu gọi đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể, cổ phần hóa doanh nghiệp:

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo tại Thông báo số 64/TB-UBND ngày 01/8/2017 về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị trực tuyến về chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Lấy kết quả đánh giá chỉ số cải cách hành chính hàng năm để làm căn cứ xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tổng hợp việc triển khai khắc phục các tồn tại, hạn chế; hướng dẫn các giải pháp nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; tăng cường mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của người dân và doanh nghiệp.

2. Tập trung rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền loại bỏ ngay các thủ tục, quy định làm phát sinh chi phí không chính thức; bãi bỏ điều kiện kinh doanh không cần thiết, làm gia tăng chi phí cho doanh nghiệp, gây cạnh tranh không bình đẳng. Chủ động rà soát hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, đơn giản hóa và cải tiến quy trình, thủ tục kiểm tra, kiểm dịch, kiểm soát, kiểm nghiệm, thẩm định và các hoạt động có liên quan đến cấp giấy phép và các giấy tờ khác.

3, Từng ngành, địa phương, đơn vị xây dựng cụ thể các sản phẩm và chương trình hợp tác với phía thành phố Hồ Chí Minh. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư giữa Gia Lai với thành phố Hồ Chí Minh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phát huy vai trò của Hội đồng Xúc tiến đầu tư tỉnh trong việc tham mưu cho UBND tỉnh trong quá trình triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn. Thực hiện việc công bố công khai các dự án kêu gọi đầu tư, việc đấu giá đất, đấu thầu dự án đầu tư theo đúng quy định. Rà soát, đề xuất UBND tỉnh xem xét thu hồi đối với các dự án đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng triển khai chậm tiến độ, nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện.

5. Tập trung phát triển hợp tác xã, nhất là tại các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hợp tác xã chưa phải là thành viên tham gia thành viên Liên minh Hợp tác xã tỉnh. Bên cạnh đó rà soát, sớm thực hiện giải thể đối với các hợp tác xã đang tạm ngưng hoạt động và không đủ điều kiện theo quy định.

6. Khẩn trương hoàn thành các thủ tục để thực hiện cổ phần hóa các Công ty TNHH MTV Chè Biển Hồ, Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai.

IV/ Lĩnh vực văn hóa – xã hội:

1. Sở Văn hóa, TT và DL chủ trì, tập trung triển khai kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh với lộ trình phù hợp, đảm bảo đến cuối năm 2017 phải hình thành các sản phẩm du lịch cụ thể. Trong đó khẩn trương hoàn thành dự án hạ tầng Khu du lịch Biển Hồ, dự án Khu di tích lịch sử tại xã Krong - huyện Kbang. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu, điểm du lịch. Triển khai các nội dung hợp tác, liên kết phát triển du lịch với thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương, các doanh nghiệp. Tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng du lịch của tỉnh lên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội. Xây dựng các chương trình vui chơi, giải trí phục vụ cho người dân trong các dịp nghỉ lễ, nghỉ cuối tuần. Phối hợp với UBND huyện Chư Păh tổ chức tốt Lễ hội hoa dã quỳ - núi lửa Chư Đăng Ya.

2. Ngành giáo dục và đào tạo thực hiện đúng kế hoạch năm học 2017 – 2018. Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên. Khắc phục và ngăn ngừa có

hiệu quả tình trạng học sinh bỏ học, đảm bảo an ninh học đường. Thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ học sinh; công khai các khoản thu, chi, chấm dứt mọi khoản lạm thu dưới mọi hình thức. Hoàn thành việc bàn giao các điểm trường không còn hoạt động cho địa phương để quản lý, sử dụng.

3. Ngành y tế chủ động triển khai phòng, chống dịch bệnh; tiếp tục kiểm soát tình hình sốt xuất huyết. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong lĩnh vực y tế. Phát huy năng lực của các bệnh viện mới thành lập. Chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại trong việc mua sắm vật tư, trang thiết bị y tế. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Giao Sở Nội vụ căn cứ các hướng dẫn của trung ương và khẩn trương hướng dẫn việc kiêm nhiệm theo dõi an toàn thực phẩm đối với công chức cấp xã[5].

4. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, đảm bảo an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng công tác dạy nghề, tạo việc làm cho người lao động. Thực hiện đúng chính sách bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội đối với người lao động.

Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, các nguồn lực thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phối hợp với các đơn vị nhận ủy thác và các địa phương tích cực tuyên truyền, vận động để 100% hộ nghèo người đồng bào DTTS vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội, hướng dẫn người dân sử dụng vốn có hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống, xóa đói, giảm nghèo.

5. Phát huy vai trò của ngành khoa học – công nghệ; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, triển khai, các trường đại học để tranh thủ sự hỗ trợ trong quá trình phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ khẩn trương triển khai kế hoạch xây dựng, phát triển một số thương hiệu, nhãn hiệu chủ lực của tỉnh.

6. Ban Dân tộc và các ngành, địa phương tiếp tục rà soát, tổng hợp số hộ đồng bào DTTS thiếu đất ở, đất sản suất, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/11/2017. Hoàn thành kế hoạch thực hiện Đề án "đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2017-2021".

7. Bên cạnh việc làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông chủ động thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin, báo chí trên địa bàn; kịp thời phối hợp cung cấp thông tin, đồng thời đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp đưa thông tin sai sự thật, đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

V. Lĩnh vực nội chính:

1. Tiếp tục tăng cường công tác nắm tình hình, thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ biên giới, phòng chống xâm nhập, móc nối vượt biên. Đẩy mạnh công tác đấu tranh, bóc gỡ, xử lý các đối tượng hoạt động phục hồi FULRO, "Tin lành Đêga", "Tà đạo Hà Mòn". Chủ động giải quyết kịp thời các vụ việc an ninh nông thông, tranh chấp, khiếu kiện trong dân, nhất là các vụ việc có dấu hiệu phức tạp, kéo dài, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số.

---

[5] Theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 10/10/2017 tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9/2017.

2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chủ động rà soát, giải quyết các vụ khiếu kiện kéo dài, các tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để phát sinh điểm nóng, không để các đối tượng lợi dụng gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

3. Sở Nội vụ chủ trì, cùng các ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện đúng kế hoạch tinh giản biên chế, kế hoạch tuyển dụng công chức các cơ quan hành chính của tỉnh năm 2017. Tập trung hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

4. Các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành việc thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Bộ Nội vụ và các kết luận thanh tra, kiểm tra của tỉnh. Thường xuyên báo cáo kết quả về cơ quan được phân công chủ trì để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

5. Tăng cường công tác đối ngoại. Duy trì tốt mối quan hệ với các lực lượng phía Campuchia. Chủ động kết nối với các tổ chức ngoại giao, tổ chức quốc tế; cung cấp, trao đổi thông tin, quảng bá tiềm năng thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh.

6. Triển khai quyết liệt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; phấn đấu năm 2017 tai nạn giao thông giảm từ 5-10% ở cả 3 tiêu chí.

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho học sinh, sinh viên về an toàn giao thông; khuyến khích đẩy mạnh xây dựng một số mô hình an toàn giao thông trường học, nhất là đối với các trường nằm trên các tuyến đường trọng điểm./.

***Nơi nhận*:**
- VPCP (Vụ ĐP);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ban chỉ đạo Tây Nguyên;
- T/Trực Tỉnh uỷ; T/Trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- T/Trực UBMTTQ tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, TP Pleiku;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, website, CV các khối, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Nguyễn Đức Hoàng

Biểu số 1

Tổng hợp tiến độ trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán đến ngày 24/10/2017

Đơn vị tính: h

STT	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch giao (Theo TB 27) và vốn DVMTR					Kết quả thực hiện (đã trồng)					Gh ch
		Tổng	Trồng rừng sản xuất	Trồng rừng phòng hộ, Đặc dụng	Trồng cây phân tán	Trồng bằng nguồn vốn DVMTR	Tổng	Trồng rừng sản xuất	Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng	Trồng rừng Bằng nguồn vốn DVMTR	Trồng cây phân tán	
1	BQLRPH Ya Ly	**150,8**	100			50,8	**70,8**	20		50,8		
2	BQLRPH Bắc Ia Grai	**221,69**	70	90		61,69	**193,1**	40,4	91,0	61,69		
3	BQLRPH Nam Phú Nhơn	**105**	105				**105,0**	105				
4	BQLRPH Ia Grai	**45,3**	45,3				**15,0**	15,0				
5	BQLRPH Chư Sê	**100**	100				**100,0**	100,0				
6	BQLRPH Nam Sông Ba	**40**	40				**60,0**	60,0				
7	BQLRPH Đức Cơ	**100**	100									
8	BQLRPH Bắc Biển Hồ	**91**		91			**101,3**		101,3			
9	BQLRPH Hà Ra	**50**		50			**82,3**	34,1	48,2			
10	Vườn Quốc Gia Kon Ka Kinh	**21,68**		21,68			**10,27**		10,27			
11	Trường THLN Tây Nguyên	**16**		16								
12	Công ty LN Kông Chro	**556**	556				**540,0**	540,0				
13	Công ty LN Lơ Ku	**105**	105				**105,0**	105,0				
14	Công ty LN Ia Pa	**300**	300				**55,0**	55,0				
15	Công ty LN Kông Hde	**250**	250				**0,0**					
16	Công ty LN Kông Chiêng	**250**	250				**100,0**	100,0				
17	Công ty LN Ka Năk	**10,1**	10,1				**5,6**	5,6				
18	Công ty MDF Gia Lai	**375,9**	375,9				**420,0**	420,0				
19	Công ty Minh Phước	**400**	400				**20,0**	20,0				
20	Công ty Hoàng Kim Tây Nguyên	**0**					**50,0**	50,0				
21	Công ty TNHH Thành Đạt	**300**	300									
22	Công ty TNHH NLS Phúc Phong	**800**	800				**200,0**	200,0				
23	BQLRPH Đông Bắc Chư Păh	**28,5**				28,5	**28,5**			28,5		
24	BQLRPH Chư A Thai						**10,0**	10				
25	BQLRPH Đak Đoa						**110,0**	110				
26	UBND huyện Chư Prông	**433,5**	369,5		64		**196,2**	93,35			102,9	
27	UBND huyện Kbang	**678**	618		60		**760,0**	720			40	

STT	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch giao (Theo TB 27) và vốn DVMTR					Kết quả thực hiện (đã trồng)					Ghi chú
		Tổng	Trồng rừng sản xuất	Trồng rừng phòng hộ, Đặc dụng	Trồng cây phân tán	Trồng bằng nguồn vốn DVMTR	**Tổng**	Trồng rừng sản xuất	Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng	Trồng rừng Bằng nguồn vốn DVMTR	Trồng cây phân tán	
28	UBND huyện Kông Chro	**464**	400		64		**665,3**	601,3			64	
29	UBND huyện Đăk Đoa	**326**	268		58		**526,5**	463,2			63,3	
30	UBND huyện Chư Pưh	**148**	90		58		**161,5**	102,0			59,5	
31	UBND huyện Mang Yang	**152,1**	100		52,1		**162,2**	88,0	12		62,2	
32	UBND thị xã A Yun Pa	**60**	10		50		**55,0**	5,0			50	
33	UBND Thị xã An Khê	**63,56**	13,56		50		**68,2**	68,2				
34	UBND huyện Ia Pa	**169,12**	30		139,12		**56,0**				56	
35	UBND huyện Chư Sê	**94,75**	36,75		58		**95,5**	36,4			59,05	
36	UBND huyện Đăk Pơ	**137**	79		58		**127,2**	61,7			65,5	
37	UBND huyện Phú Thiện	**50**			50		**50,0**				50	
38	UBND huyện Krông Pa	**66**			66		**68,0**				68	
39	UBND huyện Chư Păh	**54**			54		**54,0**				54	
40	UBND huyện Đức Cơ	**53,88**			53,88		**49,6**	9,6			40	
41	UBND huyện Ia Grai	**52,9**			52,9		**52,9**				52,9	
42	UBND TP Pleiku	**12**			12		**12,0**				12	
Tổng cộng		**7.331,8**	**5.922,1**	**268,7**	**1.000,0**	**141,0**	**5.541,9**	**4.238,8**	**262,8**	**141,0**	**899,3**	

Biểu số 2

BÁO CÁO
ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số /STC-QLNS ngày /10/2017 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Dự toán BTC giao năm 2017	Dự toán HĐND tỉnh giao năm 2017	Lũy kế thực hiện 10 tháng năm 2016	Thực hiện cả năm 2016	Lũy kế ước thực hiện đến 31/10/2017	Ước thực hiện cả năm 2017	(%) thực hiện 10 tháng năm 2017		
							So với dự toán BTC giao	So với dự toán HĐND tỉnh giao	So cùng kỳ năm trước
A	1	2	4	5	7	8	9	10	11
TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+I	**3.356.000**	**3.613.600**	**2.966.306**	**3.735.207**	**3.571.656**	**4.181.070**	**106,4%**	**98,8%**	**120,4%**
A. Tổng các khoản thu cân đối NSNN	**3.356.000**	**3.571.600**	**2.934.262**	**3.642.278**	**3.558.798**	**4.167.070**	**106,0%**	**99,6%**	**121,3%**
I. Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	**3.256.000**	**3.471.600**	**2.862.499**	**3.504.578**	**3.389.199**	**3.996.900**	**104,1%**	**97,6%**	**118,4%**
Cục thuế quản lý thu	**3.125.000**	**3.340.600**	**2.704.248**	**3.320.377**	**3.265.759**	**3.832.900**	**104,5%**	**97,8%**	**120,8%**
1. Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương	684.800	684.800	576.669	781.138	824.170	930.000	120,4%	120,4%	142,9%
2. Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương	37.900	37.900	31.336	35.146	28.093	31.000	74,1%	74,1%	89,7%
3. Thu từ xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	7.500	7.500	30.407	31.402	2.333	3.000	31,1%	31,1%	7,7%
4. Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh	1.085.000	1.095.000	826.374	961.731	812.768	1.004.300	74,9%	74,2%	98,4%
5. Lệ phí trước bạ	210.000	210.000	165.935	202.787	161.234	199.000	76,8%	76,8%	97,2%
6. Thuế sử dụng đất nông nghiệp			1.376	1.691	740	800			53,8%
7. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.000	3.000	7.576	8.087	5.473	6.200	182,4%	182,4%	72,2%
8. Thuế thu nhập cá nhân	230.000	240.000	192.316	225.724	205.159	253.000	89,2%	85,5%	106,7%
9. Thuế Bảo vệ môi trường	483.000	483.000	387.783	466.873	407.493	500.000	84,4%	84,4%	105,1%
10. Thu phí và lệ phí	77.000	77.000	46.871	55.789	76.893	81.000	99,9%	99,9%	164,1%
11. Tiền sử dụng đất	100.000	295.600	235.654	325.434	529.786	581.900	529,8%	179,2%	224,8%
12. Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	75.000	75.000	75.894	83.950	76.020	90.000	101,4%	101,4%	100,2%
13. Thu tiền bán và cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước			343	456	321	500			93,6%

14. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	10.000	10.000	17.264	20.800	20.080	25.000	200,8%	200,8%	116,3%
15. Thu cổ tức và lợi nhuận còn lại, tiền bán bớt phần vốn của NN	1.000	1.000			2.192	2.200	219,2%	219,2%	
16. Thu Xổ số kiến thiết	105.000	105.000	91.089	101.721	97.801	110.000	93,1%	93,1%	107,4%
17. Thu khác.	146.800	146.800	175.612	201.849	138.643	180.000	94,4%	94,4%	78,9%
- Thu phạt do cơ quan thuế xử lý	*15.800*	*15.800*	*17.361*	*17.648*	15.203	*15.000*	96,2%	96,2%	87,6%
- Thu khác cân đối do cơ quan Tài chính xử l	*131.000*	*131.000*	*158.250*	*184.201*	123.440	*164.000*	94,2%	94,2%	78,0%
II. Thuế XK, NK, TTĐB, VAT hàng nhập khẩu Hải quan thu.	**100.000**	**100.000**	**71.763**	**137.700**	**169.599**	**170.170**	**169,6%**	**169,6%**	**236,3%**
III. Thu viện trợ									
B. Các khoản thu quản lý qua ngân sách		**42.000**	**32.044**	**92.929**	**12.858**	**14.000**		**30,6%**	**40,1%**
TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (A+B+C)	**9.634.694**	**9.934.726**	**6.776.537**	**8.892.968**	**7.497.796**	**9.906.726**	**77,8%**	**75,5%**	**110,6%**
A. Chi cân đối NSĐP	**8.837.939**	**9.095.971**	**5.764.957**	**7.044.251**	**6.738.954**	**9.095.971**	**76,3%**	**74,1%**	**116,9%**
I. Chi đầu tư phát triển	1.156.410	1.404.539	666.091	1.356.948	1.082.805	1.404.539	93,6%	77,1%	162,6%
II. Chi thường xuyên	7.506.919	7.506.919	5.097.466	5.685.903	5.656.148	7.690.032	75,3%	75,3%	111,0%
III.Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương	1.400	1.400	1.400	1.400		1.400			
IV. Dự phòng ngân sách	173.210	183.113							
B. Các khoản chi quản lý qua ngân sách		**42.000**	**32.044**	**92.929**	**12.858**	**14.000**		**30,6%**	**40,1%**
C. Chi thực hiện các chương trình MTQG, chương trình 135, và một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW	**796.755**	**796.755**	**979.536**	**1.755.788**	**745.984**	**796.755**	**93,6%**	**93,6%**	**76,2%**

Biểu số 3

THỐNG KÊ TAI NẠN GIAO THÔNG 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 PHÂN THEO ĐỊA BÀN HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

(từ ngày 16/12/2016 đến ngày 15/10/2017)

Xếp thứ tự theo tiêu thức: (1) Số người chết tăng, (2) Số vụ TNGT tăng, (3) Số người bị thương tăng

Số TT	Tên huyện, thị xã, thành phố	10 tháng/2017										10 tháng/2016			So Sánh tăng (+), giảm (-); {Số tuyệt đối}			So Sánh tăng (+), giảm (-) {Số tương đối (%)}		
		Số vụ TNGT xảy ra						Người chết		Người bị thương										
		Tổng số vụ	Tỷ trọng (%)	Va chạm, và vụ ít nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Rất nghiêm trọng	Đặc biệt nghiêm trọng	Người	Tỷ trọng (%)	Người	Tỷ trọng (%)	Số vụ	Người chết	Người bị thương	Số vụ	Người chết	Người bị thương	Số vụ	Người chết	Người bị thương
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Chư Pưh	24	7,1	16	6	2		10	5,1	31	7,5	37	23	30	-13	-13	1	-35,14	-56,52	3,
2	Đăk Pơ	9	2,6	2	6	1		8	4,1	4	1,0	17	17	15	-8	-9	-11	-47,06	-52,94	-73,
3	Ia Grai	11	3,2	2	8	1		10	5,1	13	3,1	22	19	25	-11	-9	-12	-50,00	-47,37	-48,
4	AyunPa	6	1,8	1	5			5	2,6	10	2,4	11	8	15	-5	-3	-5	-45,45	-37,50	-33,
5	Đức Cơ	12	3,5	4	7	1		10	5,1	6	1,4	19	14	24	-7	-4	-18	-36,84	-28,57	-75,
6	Kbang	12	3,5	7	5			5	2,6	17	4,1	13	7	20	-1	-2	-3	-7,69	-28,57	-15,
7	Phú Thiện	21	6,2	15	6			6	3,1	31	7,5	15	8	19	6	-2	12	40,00	-25,00	63,
8	Kông Chro	10	2,9	6	3	1		5	2,6	11	2,7	11	6	12	-1	-1	-1	-9,09	-16,67	-8,
9	Chư Păh	23	6,8	11	12			12	6,1	29	7,0	15	12	14	8	0	15	53,33	0,00	107,
10	Pleiku	86	25,3	63	23			23	11,7	96	23,2	91	20	122	-5	3	-26	-5,49	15,00	-21,
11	Krông Pa	11	3,2	4	7			7	3,6	13	3,1	20	6	34	-9	1	-21	-45,00	16,67	-61,
12	Đăk Đoa	13	3,8	3	9	1		11	5,6	15	3,6	17	9	21	-4	2	-6	-23,53	22,22	-28,
13	An Khê	16	4,7	9	6	1		8	4,1	13	3,1	18	6	26	-2	2	-13	-11,11	33,33	-50,
14	Ia Pa	18	5,3	10	8			8	4,1	23	5,6	15	6	20	3	2	3	20,00	33,33	15,
15	Chư Prông	25	7,4	3	21	1		23	11,7	13	3,1	17	12	15	8	11	-2	47,06	91,67	-13,
16	Chư Sê	26	7,6	11	13	1	1	28	14,3	59	14,3	14	13	15	12	15	44	85,71	115,38	293,
17	Mang Yang	17	5,0	2	14		1	17	8,7	30	7,2	7	5	5	10	12	25	142,86	240,00	500,
Tỉnh Gia Lai		**340**	**100,0**	**169**	**159**	**10**	**2**	**196**	**100,0**	**414**	**100,0**	**359**	**191**	**432**	**-19**	**5**	**-18**	**-5,29**	**2,62**	**-4,**

Ghi chú: *Tổng số vụ TNGT (cột 1) đã lũy kế số vụ va chạm và vụ ít nghiêm trọng (cột 3) xảy ra trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.*